

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

Bản án số 60 / 2019/HSST

Ngày 10/ 9/ 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA - TỈNH BẮC GIANG**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên

Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thế Hanh , ông Nguyễn Xuân Hoàng..

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Ngô Thanh Thuận- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND H. Hiệp Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hạnh- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xét xử sơ thẩm vụ án hình S thụ lý số 45 /HSST ngày 12 / 8/ 2019, đối với bị cáo:

1/ Họ và tên :**Nguyễn Đức Ch- SN 1984**(Có mặt)

HKTT và chỗ ở: Thôn Danh Thượng 1, xã Danh Th, H. Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Tự do

Trình độ văn hóa: 12/12;

Con ông: Nguyễn Văn Tách-SN 1957; Con bà: Nguyễn Thị Sơn-SN 1955;

Vợ: Vi Thị Thảo- SN1987 (đã ly hôn); Con: Bị cáo có 01 con, sinh năm 2011;

Tiền án: Bản án hình S số 87/2017/HSST ngày 22/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Đức Ch 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/9/2018).

Tiền S: Ngày 14/02/2019 , Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt hành chính, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/7/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

2/ Bị hại: Hội hương lão thôn Ch, xã Lương P, H. Hiệp Hòa, T. Bắc Giang: Người đại diện theo ủy quyền : Ông Nguyễn Viết Ch (Đề nghị vắng mặt khi xét xử).

3/ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Viết Ch- SN1963
Nơi ở :Thôn Ch, xã Lương P, H. Hiệp Hòa, T. Bắc Giang (Vắng mặt),

4/ Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn S - SN 1976 và anh Nguyễn Đức Mạnh- SN 2002, cùng nơi ở :Thôn Ch, xã Lương P, H. Hiệp Hòa (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1/ Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ ngày 04/ 7/ 2019, Nguyễn Đức Ch điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva màu đen, biển kiểm soát 98F5-4419 đi đến cổng Đền Tam Đông Vọng thôn Ch, xã Lương P, huyện Hiệp Hòa thì thấy phía trong khuôn viên Đền có 01 chiếc máy bơm nước, không có người trông coi. Ch dựng xe mô tô ở ngoài cổng Đền, cầm theo 01 chiếc kéo và 01 chiếc kim bằng kim loại đã chuẩn bị sẵn từ trước để trong cốp xe rồi trèo qua tường rào sắt vào trong Đền dùng kim cạy phá sau đó nhấc chiếc máy bơm nước ra khỏi vị trí ban đầu để mang ra ngoài tiêu thụ thì nghe thấy tiếng người và ánh sáng đèn pin soi từ ngoài cổng vào nên Ch đã để chiếc máy bơm nước lại rồi trèo qua tường rào sắt ra ngoài lấy xe máy bỏ chạy thì bị anh Nguyễn Văn S cùng con trai là Nguyễn Đức Mạnh bắt quả tang và trình báo Công an xã Lương P .

Ngày 08/7/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình S huyện Hiệp Hòa tại Kết luận số 23/KL-HĐĐG định giá chiếc máy bơm nước nhãn hiệu Flantax màu xanh đã qua sử dụng mà Ch trộm cắp trị giá 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) .

Ngày 10/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa tạm giữ 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 98F5- 4419 mang tên Lý Đình Minh do Nguyễn Đức Ch giao nộp . Quá trình xác minh xác định chiếc xe trên là do Ch mua lại của anh Nguyễn Đăng Hiện, sinh năm 1982 trú tại thôn Dinh Hương, xã Đức Th, huyện Hiệp Hòa với giá 800.000 đồng nhưng không làm giấy tờ mua bán .

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã xác định: Chiếc máy bơm nước nhãn hiệu Flantax là tài sản của Đền Tam Đông Vọng thuộc quyền sở hữu của hội Hương lão thôn Ch . Ngày 23/ 7/ 2019, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 52/QĐ trả lại chiếc máy bơm nước trên .

Về vật chứng của vụ án: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu viva, màu xanh (sơn lại màu đen), biển kiểm soát 98F5-4419; 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 98F5-4419Ch dùng làm phương tiện phạm tội; 01 chiếc kim màu đen; 01 chiếc kéo màu đen .

Về trách nhiệm dân S: Hội Hương lão thôn Ch không yêu cầu bồi thường dân S.

2/ Cáo trạng số 58 /CT- VKS ngày 11/ 8/ 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố Nguyễn Đức Ch về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, khoản 1 , điều 173 – Bộ luật hình S.

3/ Tại phiên tòa bị cáo Ch thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo và luận tội, đề nghị kết tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người , đúng tội, đúng quy định pháp luật, không oan. Bị cáo khai nhận : Khoảng 19 giờ ngày 04/ 7/ 2019, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva màu đen, biển kiểm soát 98F5-4419 của bị cáo đi đến cổng Đền Tam Đông Vọng thuộc địa phận thôn Ch, xã Lương P, huyện Hiệp Hòa thì thấy phía trong khuôn viên Đền có 01 chiếc máy bơm nước, Ch vào trong Đền dùng kim cạy phá sau đó nhấc chiếc máy bơm nước ra khỏi vị trí ban đầu để mang ra ngoài thì nghe thấy tiếng người và ánh sáng đèn pin soi từ ngoài cổng vào nên Ch đã để chiếc máy bơm nước lại cách vị trí ban đầu khoản

01m rồi trèo qua tường rào sắt ra ngoài lấy xe máy bỏ chạy thì bị bắt quả tang. Nay bị cáo ăn năn hối lỗi và xin giảm hình phạt.

3.1/ Đại diện của bị hại vắng mặt tại phiên tòa, tại cơ quan điều tra trình bày: Đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu gì.

3.2/ Người làm chứng là anh Nguyễn Văn S và Nguyễn Đức Mạnh vắng mặt tại phiên tòa, tại Cơ quan điều tra trình bày : Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 04/ 7/ 2019, anh S đi đến cổng đền Tam Đông thôn Ch thì thấy chiếc xe máy dựng ở cổng đền nên nghi ngờ có người trộm cắp; anh S soi đèn pin thì thấy có một thanh niên trèo tường ra ngoài bỏ chạy nên gọi con trai là anh Mạnh cùng đuổi theo bắt giữ sau đó giao người và 01 xe máy cho Công an xã Lương P.

3.2/ Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa sau khi đánh giá tính chất vụ án, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình S của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Ch phạm tội “ Trộm cắp tài sản”

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình S: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, điều 51- Bộ luật hình S;

Mặc dù trị giá tài sản trộm cắp là 800.000 đồng nhưng bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích về tội “ Trộm cắp tài sản ” nên đề nghị áp dụng điểm b, khoản 1, điều 173; điểm s, khoản 1, điều 51, điều 38- Bộ luật hình S, xử phạt bị cáo từ 07 tháng tù đến 09 tháng tù , thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2019. Do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy , không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân S: Không..

Vật chứng : 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, màu xanh (sơn lại màu đen), biển kiểm soát 98F5-4419; 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 98F5-4419 Ch dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu xung quỹ Nhà nước; 01 chiếc kim màu đen có tay cầm bọc nhựa màu đỏ, 01 chiếc kéo màu đen có tay cầm bọc nhựa màu đen tịch thu tiêu hủy.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình S sơ thẩm.

4/ Bị cáo nói lời sau cùng : Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1/ Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình S. Quá trình điều tra , truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

Về tư cách tham gia tố tụng: Do chiếc máy bơm nước nhãn hiệu Flantax, màu xanh được xác định là tài sản của Hội hương lão thôn Ch, xã Lương P, ông Nguyễn Việt Ch là người được Hội hương lão giao việc đèn hương, quét dọn đền và không phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản của Hội hương lão thôn Ch, do vậy xác định Hội hương lão thôn Ch là bị hại trong vụ án.

2/ Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

Khoảng 19 giờ ngày 04/7/2019, tại đền Tam Đông Vọng thôn Ch, xã Lương P, huyện Hiệp Hòa; Nguyễn Đức Ch đã có hành vi trộm cắp chiếc máy bơm nước nhãn hiệu Flantax, màu xanh, đã qua sử dụng của Hội hương lão thôn Ch, xã Lương P và bị bắt quả tang. Trị giá tài sản trộm cắp là 800.000 đồng nhưng bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích về tội “Trộm cắp tài sản”, do vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b, khoản 1, điều 173- Bộ luật hình S. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo, lời luận tội và đề nghị kết tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng quy định pháp luật

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật hình S quy định và bảo vệ, xâm phạm đến trật tự xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương. Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích, vì vậy cần thiết phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm của tội phạm nhân thân của bị cáo, bảo đảm tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên bị cáo chưa thực hiện được tội phạm đến cùng do nguyên nhân ngoài ý muốn nên là trường hợp phạm tội chưa đạt, do vậy cần căn cứ điều 15 và khoản 3, điều 57 – Bộ luật hình S để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình S: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, điều 51- Bộ luật hình S;

Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân S: Không.

Vật chứng : 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, màu xanh (sơn lại màu đen), biển kiểm soát 98F5-4419; 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 98F5-4419 Ch dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu xung quỹ Nhà nước; 01 chiếc kim màu đen, 01 chiếc kéo màu đen cần tịch thu tiêu hủy.

3/Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình S sơ thẩm .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/Tuyên bố:Bị cáo Nguyễn Đức Ch phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2/ Áp dụng điểm b, khoản 1, điều 173; điểm s, khoản 1, điều 51, điều 38; điều 15, khoản 3, điều 57- Bộ luật hình S, các điều 292 , điều 293 và điều 331, điều 334- Bộ luật tố tụng hình S:

2.1/Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Ch 07 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/ 7/ 2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo .

2.2/ Về trách nhiệm dân sự: Không

2.3/ Vật chứng : Áp dụng điều 47- Bộ luật hình S, điều 106 - Bộ luật tố tụng hình S: Tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, màu xanh (Sơn lại màu đen), biển kiểm soát 98F5-4419 và 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 98F5-4419; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kim màu đen , 01 chiếc kéo màu đen vật chứng vụ án .

2.4/ Án phí: Áp dụng điều 23-Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án : Bị cáo Nguyễn Đức Ch phải chịu 200.000 đồng án phí hình S sơ thẩm .

Trường hợp bản án,quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 - Luật thi hành án dân S thì người phải thi hành án dân S có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7a, 7b và 9 luật thi hành án dân S; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân S.

3/ Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên bản án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- THADS huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- Bị cáo; Bị hại
- UBND xã Danh Th,
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Kiên